

Số: /HD-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 5 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Thực hiện quy định về xét công nhận sáng kiến và đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn huyện Hà Quảng

Thực hiện Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Hướng dẫn số 1489/HD-SKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng về việc thực hiện một số điều theo Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về xét công nhận sáng kiến và đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong quá trình thực hiện, Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng hướng dẫn một số nội dung đối với việc xét công nhận sáng kiến và đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng như sau:

A. CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

1. Về quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến

- Trưởng phòng thuộc UBND huyện có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến cho Phó trưởng phòng và các công chức thuộc Phòng.

- Các trường học là đơn vị trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thì Hiệu trưởng có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến cho các viên chức, người lao động của nhà trường.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện thì Giám đốc có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến cho các Phó giám đốc, viên chức và người lao động thuộc đơn vị sự nghiệp.

- Trưởng các ban Đảng, đoàn thể, các hội có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến cho cấp phó và các công chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị do mình quản lý.

- Chủ tịch UBND xã, thị trấn có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến cho cấp phó và các cán bộ, công chức, người lao động thuộc xã, thị trấn.

* Đối với sáng kiến của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị (Trưởng phòng, Trưởng ban, Giám đốc, Bí thư, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn) do

UBND huyện xét công nhận. Phòng Nội vụ phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng có trách nhiệm xem xét, tham mưu cho UBND huyện chấp thuận hoặc không chấp thuận việc công nhận sáng kiến, trường hợp không chấp thuận cần nêu rõ lý do.

2. Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (*theo mẫu tại phụ lục I Thông tư số 18/TT-BKHCN*);

Việc trình bày đơn thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy định quản lý hoạt động sáng kiến ban hành kèm theo Quyết định số 33/2020/QĐ- UBND.

+ Các tài liệu; giấy tờ; hình ảnh liên quan (*nếu có*).

- Số lượng hồ sơ: 01 bản gốc và các bản sao. Số lượng bản sao do cơ sở xét sáng kiến tự quy định. Đối với bản sao, khuyến khích sử dụng bản scan để giảm thiểu chi phí cho người nộp đơn.

3. Tiếp nhận và xem xét tính hợp lệ của Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến

- Các đơn vị (sau đây gọi chung là cơ sở) có trách nhiệm tiếp nhận khi tác giả sáng kiến nộp Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến.

- Thời gian tiếp nhận: Tất cả các ngày làm việc trong giờ hành chính.

- Cơ sở tiếp nhận đơn yêu cầu công nhận sáng kiến lập Giấy biên nhận đơn yêu cầu công nhận sáng kiến và giao cho người nộp đơn 01 bản, lưu tại cơ sở 01 bản (*theo mẫu tại phụ lục số II của Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN*).

4. Thông báo kết quả xem xét tính hợp lệ của Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến

Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tiếp nhận Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, cơ sở có trách nhiệm xem xét đơn và thông báo cho tác giả kết quả xem xét đơn theo *Mẫu số 01/SK*.

5. Đánh giá giải pháp nêu trong Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến

- Việc xét công nhận sáng kiến được thực hiện trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày chấp nhận đơn yêu cầu công nhận sáng kiến hoặc từ ngày hoàn thành việc áp dụng lần đầu, nếu sáng kiến được áp dụng lần đầu sau khi đơn được chấp nhận.

- Sau khi chấp nhận đơn hợp lệ, cơ sở tiến hành đánh giá Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến để xét công nhận sáng kiến. Việc đánh giá Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến theo quy định tại Điều 3 và Điều 4 Điều lệ sáng kiến và thực hiện theo *Mẫu số 02/SK*:

Trường hợp 1: Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến đáp ứng đầy đủ các điều kiện thì trình người đứng đầu cơ sở xem xét công nhận sáng kiến. Người đứng đầu có thể quyết định công nhận hoặc thành lập Hội đồng sáng kiến đánh giá trước khi quyết định công nhận sáng kiến.

Trường hợp 2: Người được giao thụ lý không đánh giá được tất cả các điều kiện thì trình người đứng đầu cơ sở xem xét thành lập Hội đồng sáng kiến để đánh giá.

6. Thành lập Hội đồng sáng kiến

- Người đứng đầu cơ sở ra quyết định thành lập Hội đồng sáng kiến.
- Số lượng: từ 3-5 thành viên; tác giả (đồng tác giả) của sáng kiến không được là thành viên của Hội đồng sáng kiến.
- Quyết định của Hội đồng được thông qua theo nguyên tắc biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín với ít nhất 2/3 ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng. Trường hợp bỏ phiếu kín, các ủy viên hội đồng đánh giá bằng Phiếu đánh giá theo *Mẫu số 03/SK*.
- Hội đồng có trách nhiệm lập báo cáo đánh giá, trong đó phản ánh đầy đủ ý kiến của các thành viên, kết quả biểu quyết hoặc kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng.

7. Công nhận sáng kiến và cấp Giấy chứng nhận sáng kiến

7.1. Căn cứ kết quả đánh giá giải pháp nêu trong Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến và kết quả đánh giá của Hội đồng sáng kiến, người đứng đầu cơ sở quyết định việc công nhận sáng kiến hoặc từ chối công nhận đối với Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, cụ thể:

- Trường hợp công nhận sáng kiến: Ban hành Quyết định công nhận sáng kiến và cấp Giấy chứng nhận sáng kiến cho tác giả sáng kiến. Giấy chứng nhận sáng kiến (*theo mẫu tại phụ lục III Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN*).
- Trường hợp từ chối công nhận sáng kiến: Thông báo bằng văn bản cho tác giả sáng kiến, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

7.2. Xét công nhận sáng kiến cho tác giả (đồng tác giả) là người đứng đầu cơ sở: Thực hiện theo quy định tại điều 12, Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND.

8. Trả thù lao cho tác giả sáng kiến và người tham gia tổ chức áp dụng sáng kiến lần đầu

- Việc trả thù lao cho tác giả sáng kiến và người tham gia tổ chức áp dụng sáng kiến lần đầu là nghĩa vụ bắt buộc.
- Nếu không có các thỏa thuận khác, căn cứ Quyết định công nhận sáng kiến, cơ sở phải tiến hành thực hiện các thủ tục để làm căn cứ trả thù lao cho tác giả sáng kiến và người tham gia tổ chức áp dụng sáng kiến theo đúng quy định tại Điều 10, Điều lệ sáng kiến và Điều 11, Thông tư số 18/2013/TT- BKHCN.

B. ĐÁNH GIÁ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG, HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CỦA SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC ĐỂ LÀM CĂN CỨ XÉT, TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Thành phần, số lượng hồ sơ

1.1. Thành phần Hồ sơ:

- Báo cáo phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (Mẫu số 01/BC-CS);

- Quyết định công nhận sáng kiến và Giấy chứng nhận sáng kiến; hoặc Quyết định công nhận kết quả đề tài nghiên cứu khoa học;

Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng bao gồm: sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đã được công nhận ở các năm trước hoặc sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học được công nhận trong năm đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Các sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học phải được áp dụng vào thực tiễn và chứng minh được phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng tại năm đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- Các văn bản, tài liệu liên quan chứng minh phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

1.2. Số lượng: 01 bản gốc và các bản sao. Số lượng bản sao do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định tương ứng với số lượng thành viên Hội đồng đánh giá phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

2. Thời gian nộp Hồ sơ: do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định, đảm bảo phục vụ kịp thời công tác thi đua, khen thưởng.

3. Trình tự đánh giá và công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học

3.1. Thụ lý hồ sơ

Phòng Nội vụ phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng có trách nhiệm thụ lý hồ sơ, tổng hợp, phân loại; lập báo cáo kết quả thụ lý hồ sơ.

3.2. Thành lập Hội đồng đánh giá phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

a) Căn cứ kết quả thụ lý hồ sơ, Phòng Nội vụ có trách nhiệm trình Chủ tịch UBND huyện thành lập Hội đồng đánh giá phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đánh giá chung hoặc thành lập các Hội đồng đánh giá phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng theo chuyên ngành, lĩnh vực hoặc đối với từng sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

b) Thành phần: gồm Chủ tịch Hội đồng, các ủy viên và thư ký.

c) Số lượng: từ 5-7 thành viên.

3.3. Tổ chức đánh giá

Căn cứ Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, Phòng Nội vụ gửi Giấy mời họp Hội đồng tới các thành viên Hội đồng chậm nhất trước ngày họp hội đồng 05 ngày làm việc. Tài liệu gửi kèm Giấy mời bao gồm: Hồ sơ và Phiếu đánh giá phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở (Mẫu số 02/PĐG-CS):

a) Điều kiện họp Hội đồng: Số thành viên Hội đồng có mặt dự họp phải bảo đảm trên 2/3 tổng số thành viên Hội đồng.

b) Trình tự làm việc của Hội đồng:

- Chủ tịch Hội đồng tuyên bố lý do, thông qua chương trình làm việc;
- Cơ quan, bộ phận tham mưu trình bày báo cáo kết quả thụ lý hồ sơ; công bố Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở;
- Hội đồng bầu Tổ kiểm phiếu. Số lượng: 03 thành viên;
- Hội đồng tiến hành thảo luận, làm rõ các vấn đề, nội dung còn vướng mắc;
- Các thành viên nộp Phiếu đánh giá cho Tổ kiểm phiếu;
- Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu (Mẫu số 03/KP-CS). Nếu có ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng đánh giá Đạt thì sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đủ điều kiện công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở;
- Chủ tịch Hội đồng kết luận và thông qua kết quả đánh giá;
- Thư ký Hội đồng lập biên bản (Mẫu số 04/BB-CS) và thông qua toàn thể thành viên tham dự.

3.4. Trình tự công nhận và thông báo kết quả

a) Chậm nhất sau 05 ngày làm việc, cơ quan, bộ phận tham mưu trình Thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học. Hồ sơ gồm:

- + Báo cáo kết quả đánh giá của Hội đồng đánh giá phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở;
- + Các biên bản họp Hội đồng (kèm theo biên bản kiểm phiếu);
- + Dự thảo quyết định công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (theo mẫu số 05/QĐ- CS);
- + Dự thảo thông báo kết quả đánh giá tới các tổ chức, các nhân không được công nhận (trong đó nêu rõ lý do).

b) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét ký quyết định công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

c) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thông báo kết quả đánh giá tới các tổ chức, các nhân không được công nhận.

3. Trách nhiệm tham mưu đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học

- Phòng Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng trong việc tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học phục vụ công tác thi đua khen thưởng.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện thành lập Hội đồng đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học phục vụ công tác thi đua khen thưởng thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo. Quá trình thực hiện đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học phải đảm bảo chặt chẽ theo đúng các hướng dẫn, quy định đã ban hành.

4. Các nội dung khác

Ngoài những nội dung hướng dẫn chi tiết ở trên, các cơ quan, đơn vị tổ chức và thực hiện theo các văn bản sau:

Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến.

Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ.

Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 07 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn việc xét công nhận sáng kiến và việc đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn huyện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ, số điện thoại: 0987442986) để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng ban, cơ quan, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Tùng